|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính quy định tại** Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định **số** 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng

và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023

về kiểm định chất lượng đầu vào công chức

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

# *Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-BNV ngày 06/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày**17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định**số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chất**lượng đầu vào công chức;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4483/TTr-SNV ngày 11/11/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị địnhsố138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chấtlượng đầu vào công chức.

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Thực hiện niêm yết, công khai đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố;

2. Khẩn trương xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, hoàn thành trong thời hạn **10 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế, bãi bỏ các thủ tục hành chính từ số thứ tự 1 đến số thứ tự 3, điểm I (lĩnh vực công chức), mục C-phần I ban hành kèm theo Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3; - Bộ Nội vụ; - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh; - Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);- Cổng TTĐT tỉnh;- TT. CNTTTT (Sở TTTT);- VPUB: LĐ, VXNV;- Lưu: VT, PVHCC. CT  | **CHỦ TỊCH****Trần Quốc Nam** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI** NGHỊ ĐỊNH SỐ 116/2024/NĐ-CP NGÀY 17/9/2024

CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH **SỐ** 138/2020/NĐ-CP NGÀY 27/11/2020

VỀ TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ CÔNG CHỨC VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2023/NĐ-CP NGÀY 21/02/2023

VỀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO CÔNG CHỨC

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

| **TT** | **Tên thủ tụchành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Thủ tục thi tuyển công chức | 190 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển | Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận (Số 26A, đường Lê Hồng Phong, Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận) | Phí dự tuyển dụng công chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. | Quyết định số 785/QĐ-BNV ngày 06/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ |
| 2 | Thủ tục xét tuyển công chức | 85 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển | Như trên | Phí dự tuyển dụng công chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự xét; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự xét; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự xét. | Như trên |
| 3 | Thủ tục tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý | Không quy định  | Tại trụ sở cơ quan tuyển dụng | Không | Như trên |